

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HSST.
Ngày: 07/5/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Minh
2. Ông Lò Văn Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2020/TLST-HS ngày 07/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn B; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1969, tại Điện Biên.

Nơi thường trú: Bản N H, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Lào; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn H (Đã chết) và bà: Lường Thị C, sinh năm 1940; Có vợ: Lò Thị P, sinh năm 1972 và 04 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; , tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo đã có án tích đã được xóa án tích, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 05/01/2020 cho đến nay. "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2020, bị cáo đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Lào khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ vào nhà bị cáo chơi và hỏi bán hồng phỉen cho bị cáo với giá tiền là 2.000.000đ một túi. Bị cáo đồng ý mua 02 túi nhưng bị cáo mới trả cho người bán 1.400.000đ còn nợ lại 2.600.000đ và hẹn khi nào bán được sẽ trả nốt tiền còn lại. Người bán đồng ý

bán nợ cho bị cáo và hẹn mấy ngày sau sẽ quay lại lấy nốt số tiền còn thiếu. Sau đó bị cáo cất giấu 02 túi hồng phiến ở trong bóng điện ở đầu giường ngủ. Từ ngày 03 đến ngày 05/01/2020 bị cáo đã lấy số hồng phiến ra sử dụng nhiều lần, không nhớ là đã sử dụng bao nhiêu viên hồng phiến. Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2020, khi bị cáo đang ở nhà thì có Sơn ở thành phố Điện Biên Phủ, không biết địa chỉ đến có đưa cho bị cáo 01 gói Heroine với giá tiền là 2.000.000đ và nói là trừ vào số tiền mật ong. Vì trước đó 10 ngày Sơn có mua nợ 10kg mật ong của bị cáo với giá 2.000.000đ và bị cáo có hỏi mua Heroine với Sơn. Bị cáo cất gói Heroine rồi cất vào túi quần đang mặc. Sau đó Sơn hỏi mua hồng phiến với số tiền là 200.000đ, bị cáo đồng ý và bán cho Sơn 04 viên hồng phiến với giá tiền là 200.000đ. Số tiền này bị cáo cất vào trong ví của bị cáo. Bị cáo lấy 76 viên hồng phiến gói lại bằng mảnh giấy rồi cất giấu dưới đệm đầu giường ngủ. Bị cáo cho 40 viên màu hồng và 01 viên màu xanh vào lọ nhựa màu trắng có nắp đậy và cho 81 viên màu hồng vào lọ kim loại màu bạc không có nắp đậy rồi cho vào túi quần đang mặc. Sơn tiếp tục hỏi mua của bị cáo 01 túi hồng phiến với giá thỏa thuận là 3.000.000đ/ 01 túi. Bị cáo vào đầu giường lấy 01 túi hồng phiến còn lại trong bóng điện ra đưa cho Sơn. Sơn cất túi hồng phiến vào trong bao gạo và chuẩn bị lấy tiền trả cho bị cáo thì bị tổ công tác Công an huyện Đ B vào nhà kiểm tra hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày phát hiện, bắt quả tang cùng ma túy là 121 viên hồng phiến, 01 viên màu xanh; 2,28 gam Heroine và 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có. Còn Sơn đã chạy thoát.

Hồi 19 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo. Qua khám xét thu giữ 76 viên hồng phiến ở dưới đệm giường ngủ bị cáo và 44 viên Hồng phiến ở trong bao gạo trên nền nhà bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 06/01/2020 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 2,28 gam;
- Số viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 24,96 gam;
- Một viên nén màu xanh thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,08 gam;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 100/GĐ - PC09 ngày 15/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Lường Văn B gửi giám định là Heroine;
- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn B gửi giám định là Methamphetamine.
- Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh thu giữ của Lường Văn B gửi giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKSĐB ngày 07/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lương Văn B về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251/BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 năm đến 14 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo được miễn án phí HSST.

- Ý kiến người bào chữa: Việc truy tố bị cáo về tội danh và lời luận tội là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51/BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù.

- Ý kiến VKS: Vẫn giữ nguyên quan điểm, không chấp nhận ý kiến bào chữa cho bị cáo với mức án từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù. Vì bị cáo có 02 tình tiết định khung ở khoản 2 Điều 251/BLHS và bị cáo có nhân thân xấu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 03/01/2020, bị cáo đang ở nhà thì có một người Lào vào nhà bị cáo chơi và hỏi bán hồng phiến cho bị cáo với giá tiền là 2.000.000đ một túi. Bị cáo mua 02 túi nhưng bị cáo mới trả cho người bán 1.400.000đ còn nợ lại 2. 600.000đ. Từ ngày 03 đến ngày 05/01/2020 bị cáo đã lấy số hồng phiến ra sử dụng nhiều lần. Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2020, Sơn đến có đưa cho bị cáo 01 gói Heroine với giá tiền là 2.000.000đ và nói là trừ vào số tiền mật ong Sơn mua nợ. Sau đó Sơn hỏi mua hồng phiến với số tiền là 200.000đ, bị cáo bán cho Sơn 04 viên hồng phiến. Sơn tiếp tục hỏi mua của bị cáo 01 túi hồng phiến với giá thỏa thuận là

3.000.000đ/ 01 túi. Bị cáo lấy 01 túi hồng phiến đưa cho Sơn. Sơn cất túi hồng phiến vào trong bao gạo và chuẩn bị lấy tiền trả cho bị cáo thì bị tổ công tác Công an huyện Đ B vào nhà kiểm tra hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày phát hiện, bắt quả tang cùng ma túy là 121 viên hồng phiến, 01 viên màu xanh; 2,28 gam Heroine và 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có. Còn Sơn đã chạy thoát. Hồi 19 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo. Qua khám xét thu giữ 76 viên hồng phiến ở dưới đệm giường ngủ bị cáo và 44 viên Hồng phiến ở trong bao gạo trên nền nhà bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 06/01/2020 đã xác định:

Khối lượng Methamphetamine của bị cáo là 24,96gam; 2,28 gam Heroine và 0,08 gam viên màu xanh.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 19/11/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 13/10/2015 chấp hành xong về địa phương. Bị cáo đã được xóa án tích, ngày 05/01/2020 phạm tội trong vụ án này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Với khối lượng ma túy của bị cáo mua bán là 24,96 gam Methamphetamine và 2,28 gam Heroine. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51/BLHS nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù.

Hội đồng xét xử xét thấy: Với khối lượng chất ma túy như trên, căn cứ vào nhân thân cũng như hành vi của bị cáo đã thực hiện thì mức án 13 năm 06 tháng đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy, HĐXX chấp nhận ý kiến của người bào chữa.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ có được theo bị cáo khai là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Lào không biết lai lịch; Nguồn gốc số Heroine là mua của Sơn. Bị cáo cũng bán Methamphetamine cho Sơn không biết địa chỉ, nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số hiện đang cư trú tại xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của chính phủ và có đơn xin miễn án phí HSST. Căn cứ theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 24,96 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,82 gam; 2,28 gam Heroine, gửi giám định 0,13 gam; 0,08 gam viên màu xanh, gửi giám định toàn bộ (không hoàn lại mẫu vật sau giám định); 01 lọ kim loại; 01 lọ nhựa cần bị tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Lường Văn B và 01 ví màu nâu theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn B phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm b, p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Lường Văn B 13 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 05/01/2020.

3. Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 24,96 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,82 gam; 2,28 gam Heroine, gửi giám định 0,13 gam; 0,08 gam viên màu xanh, gửi giám định toàn bộ (không hoàn lại mẫu vật sau giám định); 01 lọ kim loại; 01 lọ nhựa; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Lường Văn B và 01 ví màu nâu.

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 09/4/2020).

4. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí HSST.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh;
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an Huyện Đ B;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo; - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương